

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 3 năm 2015

Số: 1580 /STC -HCSN

Về việc hướng dẫn thực hiện
công khai tài chính hàng năm.

Kính gửi: Sở, ban ngành thành phố.

Trong thời gian vừa qua, về cơ bản các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt chế độ công khai tài chính. Tuy nhiên, còn một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm thực hiện, dẫn đến việc công khai chưa tuân thủ theo đúng các yêu cầu về nội dung, hình thức, thời điểm theo quy định. Vì vậy, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ như sau:

Căn cứ Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

I/ Về công khai tài chính của các đơn vị dự toán ngân sách:

1. Công khai phân bổ dự toán ngân sách hàng năm:

Thực hiện theo quy định tại điểm 1 Mục I của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính; cụ thể như sau:

a. Đối với đơn vị dự toán cấp trên:

- Nội dung công khai:

+ Công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ;

+ Công khai số liệu: theo Biểu số 1 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời thông báo bằng văn bản cho các đơn vị cấp dưới trực thuộc và các đơn vị được ủy quyền (nếu có).

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền giao dự toán đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

b. Đối với đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí:

- Nội dung công khai:

+ Công khai dự toán một số nội dung chi chủ yếu: chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn TSCĐ, chi hội nghị. Việc công khai dự toán các nội dung chi khác do Thủ trưởng đơn vị quy định.

+ Công khai số liệu: theo biểu số 2 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị (nếu có).

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước:

Thực hiện theo quy định tại điểm 2 Mục I của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính; cụ thể như sau:

a. Đối với dự toán cấp trên:

- Nội dung công khai:

+ Công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo biểu số 3 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

+ Công khai quyết toán do đơn vị phê duyệt cho các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc, theo biểu số 4 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời thông báo bằng văn bản cho các đơn vị trực thuộc (nếu có).

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Đối với đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng kinh phí:

- Nội dung công khai:

+ Công khai quyết toán một số nội dung chi chủ yếu: chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc, chi sửa chữa lớn TSCĐ, chi hội nghị. Việc công khai quyết toán các nội dung chi khác do Thủ trưởng đơn vị quy định.

+ Công khai số liệu: theo biểu số 3 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên có thẩm quyền phê duyệt.

3. Công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của tổ chức cá nhân:

Thủ trưởng đơn vị dự toán có các khoản thu đóng góp của tổ chức, cá nhân phải thực hiện công khai theo quy định tại điểm 2, Mục II của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính; cụ thể như sau:

a. Công khai thu:

- Nội dung công khai:

+ Công khai căn cứ thu, mục đích thu.

+ Công khai đối tượng thu, mức thu.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày có văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền cho phép huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân.

b. Công khai quyết toán sử dụng các khoản thu:

- Nội dung công khai: theo biểu số 9 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của đơn vị (thời gian niêm yết ít nhất là 90 ngày, kể từ ngày niêm yết); đồng thời công bố trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị.

- Thời điểm công khai: chậm nhất sau 30 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II/ Công khai tài chính của các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ:

1. Công khai kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

1.1. Công khai phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

a. Đối với tổ chức cấp trên:

- Nội dung, hình thức, thời điểm công khai: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1a, Mục I của Công văn này.

- Biểu mẫu báo cáo: theo biểu số 5 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

b. Đối với đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí:

- Nội dung công khai: theo biểu số 6 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức, thời điểm công khai: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1b, Mục I của Công văn này.

1.2. Công khai quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ:

a. Đối với tổ chức cấp trên:

- Nội dung công khai:

+ Công khai quyết toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, theo biểu số 7 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

+ Công khai quyết toán do đơn vị phê duyệt cho các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc, theo biểu số 8 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức, thời điểm công khai: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 2a, Mục I của Công văn này.

b. Đối với đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí:

- Nội dung công khai: theo biểu số 7 của Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính.

- Hình thức, thời điểm công khai: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 2b, Mục I của Công văn này.

2. Công khai việc thu và sử dụng các khoản đóng góp của tổ chức cá nhân:

Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 3 Mục I của Công văn này.

